

Bản án số: 71/2022/HS-ST
Ngày 29-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt Cường**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Hữu Lượng**.

2. Ông **Nguyễn Minh Hùng**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Bùi Trần Thị Minh Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Long** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Nhà văn hóa Tổ dân phố Tân Tiến, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 đối với:

Bị cáo: NGÔ VĂN T - Sinh ngày: 16-11-1973 tại huyện T1, tỉnh Phú Thọ (nay là huyện C, tỉnh Phú Thọ).

Nơi cư trú: Thôn H, xã T2, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Ngô Xuân Q – Sinh năm: 1947; Con bà: Nguyễn Thị N – Sinh năm: 1948; Vợ: Đào Thị L – Sinh năm: 1976; Con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo NGÔ VĂN T bị bắt tạm giam ngày 26-4-2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 26-4-2022, bị cáo NGÔ VĂN T (là người sử dụng chất ma túy) một mình điều khiển xe mô tô BKS 22B1-055.92 từ nhà sang khu

vực xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại khu vực xã Yên Lãng, bị cáo T gặp và mua được 02 gói ma túy gói bằng giấy trắng có dòng kẻ của một người đàn ông không xác định được tên tuổi, địa chỉ, với giá 200.000 đồng. Bị cáo T cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần bên trái đang mặc trên người điều khiển xe mô tô về đến đoạn đường thuộc Tổ dân phố Tân Phúc, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang thì bị Tổ công tác Công an huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 11 giờ 45 phút cùng ngày. Bị cáo T tự giác giao nộp 02 gói ma túy được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Trọng, kết quả: Dương tính (+). Bị cáo T khai nhận vào ngày 10-4-2022, đã sử dụng ma túy mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ ở khu vực chợ thuộc xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Tại Kết luận giám định số: 499/GĐKTHS ngày 03-5-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng trong 02 gói thu giữ của NGÔ VĂN T ngày 26/4/2022 là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,271g (Không phải hai bầy một gam).

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã thu giữ:

- 02 gói ma túy được gói bên ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda nhãn hiệu Wave XRS, màu sơn đỏ đen, BKS 22B1-055.92 là xe của bị cáo NGÔ VĂN T.

Tại cáo trạng số: 78/CT-VKS ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang quyết định truy tố đối với bị cáo NGÔ VĂN T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang thực hành quyền công tố, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo NGÔ VĂN T. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đề nghị với HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bị cáo NGÔ VĂN T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo NGÔ VĂN T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo NGÔ VĂN T bị bắt tạm giam (ngày 26-4-2022).

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ:

01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa chất ma túy (đã giám định), đặc điểm, tình trạng, khối lượng được miêu tả trong biên

bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định. Bên ngoài, mặt sau trên các mép dán có hình dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, chữ ký xác nhận của thành phần tham gia niêm phong và NGÔ VĂN T; mặt trước phong bì ghi “Tàng vật vụ NGÔ VĂN T giám định ngày 26/4/2022”.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước vật chứng là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE XRS, màu sơn đỏ đen, số khung: PLHJC432BY159971, số máy: JC43E-6080695, biển số đăng ký 22B1 – 055.92, xe cũ đã qua sử dụng.

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận tại phiên tòa:

Bị cáo NGÔ VĂN T nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về phần tội danh, hình phạt, án phí, quyền kháng cáo và không nhất trí về phần vật chứng. Bị cáo trình bày, bản thân chỉ một lần sử dụng chiếc xe mô tô BSK 22B1 – 055.92 để đi mua ma túy. Chiếc xe mô tô là phương tiện di chuyển hàng ngày của cả gia đình bị cáo, không thường xuyên hay chuyên sử dụng vào mục đích đi mua ma túy. Đề nghị HĐXX xem xét trả lại chiếc xe mô tô cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Bản thân bị cáo đã sử dụng chiếc xe mô tô BKS 22B1 – 055.92 làm phương tiện để đi mua ma túy nên đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên giữ nguyên quan điểm, đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quyền của bị cáo được nói lời sau cùng: Bị cáo NGÔ VĂN T nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị với HĐXX giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo NGÔ VĂN T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo NGÔ VĂN T khai phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy, vật chứng thu giữ, kết luận giám định vật chứng cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 11 giờ 45 phút ngày 26-4-2022, tại khu vực Tổ dân phố Tân Phúc, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo NGÔ VĂN T có hành vi Tàng trữ trái phép 0,271g (Không phải hai bảy một gam) Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo NGÔ VĂN T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo NGÔ VĂN T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo NGÔ VĂN T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo NGÔ VĂN T làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản cá nhân có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo NGÔ VĂN T thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Chất ma túy là chất kích thích, gây ức chế thần kinh hoặc gây ảo giác, nếu sử dụng nhiều lần dễ gây tình trạng nghiện đối với người sử dụng. Từ đó, phát sinh ra nhiều tệ nạn xã hội khác như cướp giật, trộm cắp, lây truyền đại dịch bệnh HIV-AIDS là rất nguy hiểm cho xã hội nói chung và trên địa bàn huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang nói riêng. Hội đồng xét xử thấy rằng cần lên một mức án nghiêm minh đối với bị cáo và cách ly bị cáo trong trại cải tạo một thời gian để giúp bị cáo cai nghiện, tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời phòng ngừa chung tội phạm này.

[6] Về vật chứng: Đối với những vật chứng do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang thu giữ trong quá trình điều tra:

- 01 phong bì, bên trong có chứa ma túy. HĐXX xét thấy, đây là vật chứng của vụ án thuộc danh mục Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ:

01 phong bì còn nguyên vẹn, bên trong có chứa chất ma túy (đã giám định), bên ngoài ghi “Tang vật vụ NGÔ VĂN T giám định ngày 26/4/2022”

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 22B1 – 055.92. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo T đều khai nhận sử dụng chiếc xe mô tô nói trên với mục đích làm phương tiện di chuyển hàng ngày. Hội đồng xét xử xét thấy, chiếc xe mô tô này là tài sản của bị cáo T, tuy bị cáo có một lần sử dụng chiếc xe mô tô để đi mua bán ma túy nhưng mục đích sử dụng chiếc xe mô tô này là phương tiện di chuyển, không phải để sử dụng thường xuyên hay chuyên sử dụng vào việc đi mua ma túy. Do vậy, chiếc xe mô tô nói trên không phải là phương tiện dùng vào việc phạm tội và cần trả lại cho bị cáo T quản lý, sử dụng.

Từ những phân tích nêu trên, không có cơ sở để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với chiếc xe mô tô BKS 22B1 – 055.92 như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Trả lại cho bị cáo NGÔ VĂN T tài sản không phải là vật chứng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda nhãn hiệu Wave RSX, màu sơn đỏ đen, BKS 22B1-055.92 là xe của bị cáo NGÔ VĂN T.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo NGÔ VĂN T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về hành vi tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp bắt tạm giam với bị can, ra quyết định truy tố; ra Cáo trạng; thu thập chứng cứ tài liệu đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông theo bị cáo T khai nhận là người bán ma túy cho bị cáo tại khu vực xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo NGÔ VĂN T. Công an huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo T theo Quyết định số: 207/QĐ-XPHC ngày 24-4-2022, mức xử phạt là 1.500.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 “Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo NGÔ VĂN T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
Xử phạt bị cáo NGÔ VĂN T **01 (một)** năm **03 (ba)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo T bị bắt tạm giam (ngày 26-4-2022).

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ:

01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa chất ma túy (đã giám định), đặc điểm, tình trạng, khối lượng được miêu tả trong biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định. Bên ngoài, mặt sau trên các mép dán có hình dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, chữ ký xác nhận của thành phần tham gia niêm phong và NGÔ VĂN T; mặt trước phong bì ghi “Tang vật vụ NGÔ VĂN T giám định ngày 26/4/2022”.

Trả lại cho bị cáo NGÔ VĂN T tài sản không phải là vật chứng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE XRS, màu sơn đỏ đen, số khung: PLHJC432BY159971, số máy: JC43E-6080695, biển số đăng ký 22B1 – 055.92, xe cũ đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28 tháng 6 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang).

Về án phí: Buộc bị cáo NGÔ VĂN T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29-6-2022).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Sơn Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- Lưu hs, hstha, vp.

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Cường

